

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THỊ XÃ BẾN CÁT
TỈNH BÌNH DƯƠNG**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 86/2021/HS-ST

Ngày: 28-5-2021

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ BẾN CÁT, TỈNH BÌNH DƯƠNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Hồ Thị Hoa

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Nguyễn Thị Thắm
2. Bà Nguyễn Kim Lý

- Thư ký phiên tòa: Bà Lê Thị Hiền - Thư ký Tòa án nhân dân thị xã Bến Cát, tỉnh Bình Dương.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân thị xã Bến Cát, tỉnh Bình Dương tham gia phiên tòa: Ông Đỗ Thiện Đại - Kiểm sát viên.

Ngày 28 tháng 5 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân thị xã Bến Cát, tỉnh Bình Dương xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 72/2021/TLST-HS ngày 29 tháng 4 năm 2021, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 82/2021/QĐXXST-HS ngày 17 tháng 5 năm 2021, đối với các bị cáo:

1. Trương Thị Cẩm T, sinh năm 1985 tại Tây Ninh; hộ khẩu thường trú: Ấp T, xã T, huyện H, tỉnh Tây Ninh; chỗ ở: Khu phố 5, phường H, thành phố T, tỉnh Bình Dương; nghề nghiệp: Không; trình độ học vấn 5/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nữ; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Trương Văn Kết, sinh năm 1960 (đã chết) và bà Nguyễn Thị Đ, sinh năm 1962; chồng Phan Thế V, sinh năm 1991; bị cáo có 01 con sinh năm 2007; tiền sự: Không; tiền án: Ngày 12/6/2007, bị cáo bị Tòa án nhân dân huyện Hòa Thành, tỉnh Tây Ninh xử phạt 12 tháng tù nhưng cho hưởng án treo về tội “Vi phạm quy định về điều khiển giao thông đường bộ” tại Bản án số 44/2007/HSST ngày 12/6/2007, bị cáo chấp hành xong án phí hình sự ngày 04/5/2015, chưa chấp hành xong nghĩa vụ bồi thường thiệt hại cho gia đình bị hại; ngày 02/11/2020, bị bắt quả tang, tạm giữ, tạm giam tại nhà tạm giữ Công an thị xã Bến Cát cho đến nay; bị cáo có mặt.

2. Hồ Thanh N, sinh năm 1986 tại Bình Dương; hộ khẩu thường trú: Khu phố 5, phường T, thành phố T, tỉnh Bình Dương; chỗ ở: Khu phố 5, phường T, thành phố T, tỉnh Bình Dương; nghề nghiệp: Không; trình độ học vấn 5/12; dân

tộc: Kinh; giới tính: Nữ; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Hồ Văn N, sinh năm 1957 (đã chết) và bà Đoàn Thị D, sinh năm 1958; tiền án, tiền sự: Không; ngày 02/11/2020, bị bắt quả tang, tạm giữ, tạm giam tại nhà tạm giữ Công an thị xã Bến Cát cho đến nay; bị cáo có mặt.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:* Anh Trần Văn H, sinh năm 1990; hộ khẩu thường trú: Khu phố 6, phường H, thành phố T, tỉnh Bình Dương. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào lúc 19 giờ 20 phút ngày 02/11/2020, Cảnh sát điều tra tội phạm ma túy Công an thị xã Bến Cát phối hợp với Công an xã Phú An bắt quả tang Hồ Thanh N đang có hành vi vận chuyển trái phép chất ma túy tại ngã 3 hẻm vào nhà hàng T, đường DT748, ấp P, xã P, thị xã B, tỉnh Bình Dương. Tang vật thu giữ:

- 01 (một) xe mô tô nhãn hiệu Sirius, biển số 61B1-627.61.
- 01 (một) điện thoại di động hiệu Asus gắn sim số 0565297981.
- 02 (hai) túi nylon miệng kéo dính, hàn kín bên trong chứa tinh thể màu trắng (N khai là ma túy đá).
- 200.000 (hai trăm nghìn) đồng.

Tại Cơ quan điều tra, Hồ Thanh N khai nhận như sau: Hồ Thanh N quen biết với Trương Thị Cẩm T do đều sử dụng trái phép chất ma túy. Vào lúc 17 giờ ngày 02/11/2020, T đưa cho N 02 (hai) túi nylon miệng kéo dính, hàn kín bên trong chứa tinh thể màu trắng nhờ giao dùm cho 01 đối tượng không rõ lai lịch tại khu vực ngã tư P và lấy tiền với giá 1.000.000 đồng. Khi N chạy tới tại ngã 3 hẻm vào nhà hàng T, đường DT748, ấp P, xã P, thị xã B, tỉnh Bình Dương thì bị Công an thị xã Bến Cát bắt giữ.

Căn cứ vào lời khai của Hồ Thanh N, Cơ quan điều tra Công an thị xã Bến Cát đã ra Lệnh giữ người trong trường hợp khẩn cấp đối với Trương Thị Cẩm T. Tang vật thu giữ: 01 (một) điện thoại di động hiệu Vivo, gắn sim số 0352511757. Quá trình điều tra cho thấy:

Trương Thị Cẩm T và Hồ Thanh N quen biết nhau và đều sử dụng trái phép chất ma túy. Nguồn ma túy mà T, N có để sử dụng là do T mua của một đối tượng tên Th (không rõ nhân thân, lai lịch) ở khu vực Chợ Chiều thuộc huyện C, Thành phố Hồ Chí Minh.

Nhằm mục đích kiếm tiền tiêu xài và có ma túy sử dụng nên từ ngày 02/11/2020, T bắt đầu mua bán trái phép chất ma túy và kêu N tham gia giúp sức cho T đem ma túy đi bán. T trả công cho N bằng cách cho N ma túy để sử dụng. Cách thức thực hiện việc mua bán ma túy của T và N như sau: Các đối tượng sử dụng điện thoại gọi điện cho Tú theo số 0352511757, nói rõ số lượng

ma túy cần mua, T sẽ hẹn địa điểm giao dịch, sau đó T điện thoại cho N đến gặp T, T đưa ma túy và số điện thoại của người mua cho N, N sẽ đem ma túy đến bán cho người mua, thu tiền và đem tiền lại cho T.

Với cách thức hoạt động như trên, vào khoảng 16 giờ ngày 02/11/2020, T điện thoại cho Th đặt mua 700.000 (bảy trăm nghìn) đồng ma túy đá thì Th đồng ý, hai bên hẹn địa điểm giao dịch tại khu vực Chợ Chiều thuộc huyện C, thành phố Hồ Chí Minh. Sau đó, T nhờ đối tượng B (không rõ lai lịch) chở đến điểm hẹn, gặp Th và mua được 02 túi nylon chứa ma túy với giá 700.000 (bảy trăm nghìn) đồng. Sau khi mua được ma túy, T đem về phòng trọ cất giấu. Đến khoảng 18 giờ ngày 02/11/2020, Nguyễn Văn T1, sinh năm 1981, địa chỉ thường trú: Ấp P, xã P, thị xã B, tỉnh Bình Dương gọi cho T hỏi mua 1.000.000 đồng ma túy đá thì T đồng ý và hẹn giao dịch tại khu vực ngã tư P, xã P, thị xã B, tỉnh Bình Dương. Sau đó, T lấy 02 túi nylon chứa ma túy đưa cho N và kêu N đi đến khu vực ngã tư P để bán cho T1. N cầm 02 túi nylon chứa ma túy trong lòng bàn tay trái và điều khiển xe mô tô hiệu Sirius biển số 61B1-627.61 đi đến khu vực ngã tư P và điện thoại lại cho Tú hỏi cách liên lạc với T1. Tú nhắn tin cho N số điện thoại của T1, đồng thời gửi bản ghi âm chỉ dẫn vị trí chính xác để N đến bán ma túy cho T1. Đến 19 giờ 20 phút cùng ngày, N điều khiển xe mô tô đến khu vực trước hẻm vào nhà hàng T, đường DT748 thuộc ấp P, xã P, thị xã B, tỉnh Bình Dương thì bị lực lượng công an kiểm tra, phát hiện bắt quả tang như trên.

Theo Kết luận giám định số 696 ngày 05/11/2020 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bình Dương xác định: 02 (hai) gói nylon hàn kín bên trong chứa tinh thể màu trắng thu giữ Hồ Thanh N có trọng lượng 0,7189 gam, loại Methamphetamine.

Về vật chứng:

- 01 (một) điện thoại di động hiệu Nokia gắn sim số 0398392805 thu giữ của Nguyễn Văn T1 dùng để liên lạc với Tú mua ma túy.

- 01 (một) điện thoại di động hiệu Asus gắn sim số 056529798 N sử dụng để liên lạc với Tú bán ma túy.

- 01 (một) điện thoại di động hiệu Vivo, gắn sim số 0352511757 Tú sử dụng để liên lạc với N bán ma túy.

- Đối với 01 (một) xe mô tô nhãn hiệu Sirius, biển số 61B1- 627.61 là của anh Trần Văn H, sinh năm 1990, địa chỉ thường trú: Khu phố 6, phường H, thành phố T, tỉnh Bình Dương. Hoàng giao cho em ruột là Trần Nhật T2, sinh năm 1992, địa chỉ thường trú: Khu phố 6, phường H, thành phố T, tỉnh Bình Dương quản lý, sử dụng làm phương tiện đi lại. Ngày 30/10/2020, T hỏi T2 mượn xe mô tô nhãn hiệu Sirius, biển số 61B1-627.61 để đi công việc. Sau khi mượn xe của T2, T đưa xe cho N sử dụng để đem ma túy cho T1 thì bị bắt. Ngày 31/3/2021, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã Bến Cát đã ra Quyết định xử lý vật chứng số 121/QĐ – CSĐT – KTMT giao trả: 01 (một) xe mô tô nhãn hiệu Sirius, biển số 61B1-627.61 cho anh Trần Văn H. Anh H nhận lại xe và

không có yêu cầu gì thêm. Ngày 20/4/2021, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã Bến Cát đã ra Quyết định xử lý vật chứng số 145/QĐ – CSĐT – KTMT giao trả 200.000 (hai trăm nghìn) đồng cho Hồ Thanh N.

Tại bản Cáo trạng số 77/CT-VKSBC ngày 28 tháng 4 năm 2021 của Viện Kiểm sát nhân dân thị xã Bến Cát, tỉnh Bình Dương đã truy tố bị cáo Trương Thị Cẩm T và Hồ Thanh N về tội: “Mua bán trái phép chất ma túy” theo khoản 1 Điều 251 Bộ luật Hình sự năm 2015, được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa, đại diện Viện Kiểm sát giữ quyền công tố tại phiên tòa giữ nguyên quan điểm truy tố các bị cáo theo tội danh, điều luật như Cáo trạng số 77/CT-VKSBC ngày 28 tháng 4 năm 2021 của Viện Kiểm sát nhân dân thị xã Bến Cát, tỉnh Bình Dương đã truy tố, đồng thời đề nghị Hội đồng xét xử:

Căn cứ khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52, Điều 58 Bộ luật Hình sự năm 2015, được sửa đổi, bổ sung năm 2017, xử phạt bị cáo Trương Thị Cẩm T mức án từ 03 (ba) năm đến 03 (ba) năm 06 (sáu) tháng tù.

Căn cứ khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 58 Bộ luật Hình sự năm 2015, được sửa đổi, bổ sung năm 2017, xử phạt bị cáo Hồ Thanh N mức án từ 02 (hai) năm đến 03 (ba) năm tù.

Về xử lý vật chứng: Căn cứ điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015, được sửa đổi, bổ sung năm 2017 đề nghị Hội đồng xét xử:

- Tịch thu tiêu hủy: 01 Bì thư dán kín số 696/PC09 được niêm phong có hình dấu đỏ của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bình Dương bên trong chứa 0,6735 gam Methamphetamine; các sim số 0565297981 của bị cáo N; sim số 0352511757 của bị cáo T và sim số 0398392805 của Nguyễn Văn T1.

- Tịch thu nộp Ngân sách Nhà nước: 01 điện thoại di động hiệu Asus (bị vỡ màn hình, bung nắp lưng, không kiểm tra được model, IMEI số 354784071727656, tại thời điểm giao nhận máy không khởi động được) của bị cáo N; 01 điện thoại di động hiệu ViVo (máy bị trầy xước, không kiểm tra được model, IMEI của máy, tại thời điểm giao nhận máy không khởi động được) của bị cáo T và 01 điện thoại di động hiệu Nokia màu đen (model TA -1203, tại thời điểm giao nhận máy không khởi động được) của Nguyễn Văn T1.

Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo không có ý kiến gì về quyết định truy tố của Viện Kiểm sát. Trong phần tranh luận tại phiên tòa, các bị cáo không có ý kiến tranh luận với lời luận tội của kiểm sát viên.

Lời sau cùng của các bị cáo: Bị cáo T và bị cáo N mong Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thị xã Bến Cát, Điều tra viên, Viện Kiểm sát nhân dân thị xã Bến Cát, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục, quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo không có ý kiến hay khiếu nại gì về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa, các bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình đúng như bản Cáo trạng đã truy tố. Lời khai của các bị cáo phù hợp với lời khai của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan và các chứng cứ, tài liệu đã thu thập tại hồ sơ vụ án. Do đó, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận: Trong khoảng thời gian từ 16 giờ đến 19 giờ 20 phút ngày 02/11/2020, bị cáo T đã có hành vi mua 02 túi nylon chứa ma túy của 01 đối tượng tên Th (không rõ lai lịch) với giá 700.000 (bảy trăm nghìn) đồng, sau khi sử dụng một ít ma túy từ số ma túy vừa mua được, T kêu bị cáo N mang số ma túy còn lại bán cho T1 với giá 1.000.000 đồng và trả công cho N bằng cách cho N ma túy để sử dụng. Khi bị cáo N đi đến khu vực trước hẻm vào nhà hàng T, đường DT748 thuộc ấp P, xã P, thị xã B, tỉnh Bình Dương thì bị lực lượng công an kiểm tra, phát hiện bắt quả tang cùng tang vật. Theo Kết luận giám định số 696 ngày 05/11/2020 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bình Dương xác định 02 (hai) gói nylon hàn kín bên trong chứa tinh thể màu trắng thu giữ Hồ Thanh N có trọng lượng 0,7189 gam, loại Methamphetamine. Hành vi trên của các bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội “Mua bán trái phép chất ma túy” quy định tại khoản 1 Điều 251 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Như vậy Bản cáo trạng của Viện Kiểm sát nhân dân thị xã Bến Cát, tỉnh Bình Dương truy tố bị cáo Trương Thị Cẩm T và Hồ Thanh N về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo khoản 1 Điều 251 Bộ luật Hình sự năm 2015, được sửa đổi, bổ sung năm 2017 là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật, phù hợp hoàn toàn với hành vi thực tế mà các bị cáo đã gây ra.

[3] Về tính chất, các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự:

Về tính chất: Methamphetamine là chất ma túy nằm trong danh mục các chất ma túy được dùng hạn chế trong phân tích, kiểm nghiệm, nghiên cứu khoa học, điều tra tội phạm hoặc trong lĩnh vực y tế theo quy định của Nhà nước. Hành vi của các bị cáo đã xâm phạm chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về chất ma túy. Các bị cáo biết hành vi mua bán trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật nhưng vẫn cố tình thực hiện.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Các bị cáo có thái độ thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015, được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự của bị cáo: Bị cáo N không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Đối với bị cáo T, bị cáo chưa chấp hành phần bồi thường trách nhiệm dân sự tại Bản án số 44/2007/HSST ngày 12/6/2007 của Tòa án nhân dân huyện H, tỉnh Tây Ninh. Do đó, lần phạm tội này bị cáo phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự là tái phạm theo điểm h, khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự năm 2015, được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

[4] Về hành vi đồng phạm: Các bị cáo phạm tội với tính chất đồng phạm giản đơn, trong đó, bị cáo T là người chủ mưu, trực tiếp đi mua ma túy và liên lạc với người mua để bán ma túy. Bị cáo N là người trực tiếp nhận ma túy và đi giao cho đối tượng mua ma túy. Do đó, cần phải có một mức hình phạt nghiêm, tương xứng với hành vi phạm tội của các bị cáo đủ để cải tạo, giáo dục các bị cáo thành người tốt, có ích cho xã hội và góp phần phòng ngừa tội phạm chung.

[5] Về xử lý vật chứng: Căn cứ điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015, được sửa đổi, bổ sung năm 2017:

- Tịch thu tiêu hủy: 01 Bì thư dán kín số 696/PC09 được niêm phong có hình dấu đỏ của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bình Dương bên trong chứa 0,6735 gam Methamphetamine cần tịch thu tiêu hủy và sim số 0565297981 của bị cáo N; sim số 0352511757 của bị cáo Tú và sim số 0398392805 của Nguyễn Văn T1.

- Tịch thu nộp Ngân sách Nhà nước: 01 điện thoại di động hiệu Asus (bị vỡ màn hình, bung nắp lưng, không kiểm tra được model, IMEI số 354784071727656, tại thời điểm giao nhận máy không khởi động được) của bị cáo N; 01 điện thoại di động hiệu ViVo (máy bị trầy xước, không kiểm tra được model, IMEI của máy, tại thời điểm giao nhận máy không khởi động được) của bị cáo Tú và 01 điện thoại di động hiệu Nokia màu đen (model TA -1203, tại thời điểm giao nhận máy không khởi động được) của Nguyễn Văn T1.

(Theo Biên bản giao nhận vật chứng ngày 29/4/2021 giữa Công an thị xã Bến Cát, tỉnh Bình Dương với Chi cục Thi hành án thị xã Bến Cát, tỉnh Bình Dương).

Đối với đối tượng tên Th bán ma túy cho bị cáo T, không rõ nhân thân, lai lịch hiện Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thị xã Bến Cát tiếp tục xác minh làm rõ khi xác định được sẽ xử lý sau.

Đối với đối tượng tên T1 là người mua ma túy của bị cáo T về sử dụng. T1 chưa đưa tiền cũng chưa nhận ma túy của T nên Cơ quan cảnh sát điều tra không xử lý hình sự đối với T1. Quá trình điều tra, xác định T1 có hành vi sử dụng ma túy nên ngày 31/3/2021, Công an thị xã Bến Cát ra Quyết định xử phạt 750.000 đồng về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy đối với T1 là có căn cứ.

[6] Xét đề nghị của đại diện Viện Kiểm sát về tội danh, điều luật và mức hình phạt đối với các bị cáo là phù hợp nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[7] Về án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo T và bị cáo N phải chịu theo Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về tội danh và hình phạt:

- Căn cứ vào khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52, Điều 58 Bộ luật Hình sự năm 2015, được sửa đổi, bổ sung năm 2017:

Tuyên bố bị cáo Trương Thị Cẩm T phạm tội: “Mua bán trái phép chất ma túy”. Xử phạt bị cáo Trương Thị Cẩm T 03 (ba) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày 02/11/2020.

- Căn cứ vào khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 58 Bộ luật Hình sự năm 2015, được sửa đổi, bổ sung năm 2017:

Tuyên bố bị cáo Hồ Thanh N phạm tội: “Mua bán trái phép chất ma túy”. Xử phạt bị cáo Hồ Thanh N 02 (hai) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày 02/11/2020.

2. Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015, được sửa đổi, bổ sung năm 2017 và Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015;

- Tịch thu tiêu hủy: 01 Bì thư dán kín số 696/PC09 được niêm phong có hình dấu đỏ của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bình Dương bên trong chứa 0,6735 gam Methamphetamine và sim số 0565297981 của bị cáo N; sim số 0352511757 của bị cáo Tú và sim số 0398392805 của Nguyễn Văn T1.

- Tịch thu nộp Ngân sách Nhà nước: 01 điện thoại di động hiệu Asus (bị vỡ màn hình, bung nắp lưng, không kiểm tra được model, IMEI số 354784071727656, tại thời điểm giao nhận máy không khởi động được) của bị cáo N; 01 điện thoại di động hiệu ViVo (máy bị trầy xước, không kiểm tra được model, IMEI của máy, tại thời điểm giao nhận máy không khởi động được) của bị cáo T và 01 điện thoại di động hiệu Nokia màu đen (model TA -1203, tại thời điểm giao nhận máy không khởi động được) của Nguyễn Văn T1.

(Theo Biên bản giao nhận vật chứng ngày 29/4/2021 giữa Công an thị xã Bến Cát, tỉnh Bình Dương với Chi cục Thi hành án thị xã Bến Cát, tỉnh Bình Dương).

3. Về án phí hình sự sơ thẩm: Căn cứ Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: Bị cáo T và bị cáo N mỗi bị cáo phải nộp 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng).

Các bị cáo có mặt được quyền kháng cáo Bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt được quyền kháng cáo Bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được Bản án hoặc Bản án được niêm yết công khai.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bình Dương;
- VKSND tỉnh Bình Dương;
- VKSND thị xã Bến Cát;
- Chi cục THADS Bến Cát;
- Sở Tư pháp tỉnh Bình Dương;
- Công an thị xã Bến Cát;
- Bị cáo;
- Lưu: Hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

(Đã ký)

Hồ Thị Hoa